

Số: 304 /QĐ-SNNMT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Trưởng phòng Phát triển nông thôn và Khoa học công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường được công bố tại Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, PCVP, KQ.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Quang

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
QUẢN LÝ LĨNH VỰC CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 304/QĐ-SNNMT ngày 11 / 4 /2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Mã số TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 2.001827, có 02 quy trình.

1.1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, tàu cá, cảng cá, cơ sở thu gom, sơ chế thủy sản, cơ sở sản xuất nước đá bảo quản nông, thủy sản trong cảng,...).

Mã số TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 2.001827-01.

Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	- Hồ sơ tổ chức, công dân. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) (nếu có). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) (nếu có).	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 2 - Phân công thẩm định/thẩm tra hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo	0,5 ngày	Chuyển hồ sơ trên phần mềm	
Sở Nông	Bước 3 -	Chuyên viên	12	- Thẩm định điều kiện bảo	


Cơ quan, đơn vị	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
ngành và Môi trường	Thẩm định/thẩm tra hồ sơ	Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo	ngày	đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở. - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 4 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo	01 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 5 - Phát hành văn bản	Văn thư Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo	01 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 6 - Tiếp nhận, tổng hợp, kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 7 - Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	

1.2. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản khác thuộc lĩnh vực nông nghiệp)

Mã số TTHC trên Công Dịch vụ công quốc gia: 2.001827-02.

Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	- Hồ sơ tổ chức, công dân. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01	

Cơ quan, đơn vị	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
công tỉnh				<ul style="list-style-type: none"> - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) (nếu có). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Phụ lục Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) (nếu có). 	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 2 - Phân công thẩm định/thẩm tra hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày	Chuyển hồ sơ trên phần mềm	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 3 - Thẩm định/thẩm tra hồ sơ	Công chức Phòng chuyên môn	11,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở. - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do. 	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 4 - Kiểm tra, duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày	Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 5 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1,5 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 6 - Phát hành văn bản	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	

Cơ quan, đơn vị	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 7 - Tiếp nhận, tổng hợp, kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 8 - Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ lý do.	